TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN DŨNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2018/QĐST - HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 243/2018/TLST- HNGD ngày 28 tháng 09 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị V, sinh năm 1983; địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn N, huyện Y, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Dương Văn T, sinh năm 1978; địa chỉ: Tiểu khu 2, thị trấn N, huyện Y, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị V và anh Dương Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị V và anh Dương Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Dương Văn T trực tiếp nuôi 02 con chung là Dương Đoàn Phương A, sinh ngày 08/12/2011 và Dương Đoàn Phương T, sinh ngày 09/02/2009.

Về cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn chị V có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở chị thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị V chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0002641 ngày 28/09/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Dũng; hoàn trả chị Đỗ Thị V 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- UBND xã N, huyện Y;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Toản